

NHỮNG RÀO CẢN CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG KHI TIẾP XÚC VỚI CÁC DỊCH VỤ THAM VẤN TRONG TRƯỜNG HỌC

Nguyễn Thu Thủy, Đặng Thanh Trà My, Vũ Văn Nam, Phạm Thanh Tùng
Khoa Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
Thiền Thị Diễm Quỳnh

Khoa Công nghệ Giáo dục, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt: Nghiên cứu tập trung tìm hiểu những rào cản của học sinh THPT khi tiếp cận các dịch vụ tham vấn trong nhà trường, từ đó đề xuất biện pháp giảm bớt các rào cản này. Trong bối cảnh nhu cầu hỗ trợ tâm lý – giáo dục ngày càng tăng, nhiều học sinh vẫn khó tiếp cận dịch vụ do thiếu thông tin, kỳ thị từ bạn bè, áp lực gia đình – xã hội, tâm lý ngại chia sẻ vấn đề cá nhân và chưa tin vào hiệu quả tư vấn, khiến khó khăn tâm lý không được hỗ trợ kịp thời. Nhóm nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận, điều tra, thu thập số liệu và phân tích – tổng hợp tài liệu để đánh giá đúng thực trạng, làm cơ sở đề xuất các biện pháp nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ tham vấn, hỗ trợ học sinh THPT phát triển lành mạnh và thành công trong cuộc sống.

Từ khóa: Rào cản; tiếp cận; dịch vụ tham vấn; học sinh trung học phổ thông.

BARRIERS OF HIGH SCHOOL STUDENTS WHEN ACCESSING COUNSELING SERVICES IN SCHOOL

Abstract: The study focuses on exploring the barriers that high school students face when accessing counseling services at school, and from there proposes measures to reduce these barriers. In the context of increasing demand for psychological and educational support, many students still find it difficult to access these services due to various factors such as lack of information about available services, stigma from peers, pressure from family and society, reluctance to share personal problems, and a lack of trust in the effectiveness of counseling, leading to psychological difficulties not being addressed in a timely manner. The research team employs theoretical research methods, surveys, data collection, and document analysis–synthesis to accurately assess the current situation. This serves as a basis for proposing measures to improve students' access to counseling services, thereby supporting high school students in achieving healthy development and success in life.

Keywords: Barriers, access, counseling services, high school students.

Nhận bài: 11/10/2025

Phản biện: 08/11/2025

Duyệt đăng: 12/11/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Học sinh trung học phổ thông (THPT) đang phải đối mặt với nhiều thách thức tâm lý và xã hội trong giai đoạn quan trọng hình thành nhân cách và bản sắc cá nhân. Các em không chỉ chịu áp lực học tập mà còn phải cân bằng mối quan hệ với gia đình, bạn bè, thầy cô, đồng thời định hướng cho tương lai. Chính vì vậy, nhu cầu tham vấn tâm lý và giáo dục trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều học sinh gặp không ít rào cản trong việc tiếp cận dịch vụ tham vấn tại trường học. Một trong những rào cản lớn là sự thiếu thông tin, khi nhiều em chưa biết trường có đội ngũ tư vấn viên chuyên nghiệp hoặc không nắm rõ quy trình tìm kiếm hỗ trợ. Bên cạnh đó, tâm lý e ngại lo sợ bị đánh giá và thiếu niềm tin vào tính bảo mật thông tin khiến học sinh hạn chế chia sẻ vấn đề cá nhân. Sự thiếu hụt nhân lực, hạn chế về thời gian và chuyên môn của đội ngũ tư vấn, cùng với việc giáo viên, quản sinh chưa được trang bị kỹ năng tham vấn, càng làm cho quá trình hỗ trợ trở nên kém hiệu quả. Ngoài ra, môi trường gia đình cũng có ảnh hưởng rất lớn, khi không ít

phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ vai trò của tham vấn tâm lý hoặc đặt quá nhiều kỳ vọng, vô tình tạo thêm áp lực cho con cái. Những yếu tố này khiến nhiều học sinh dễ rơi vào trạng thái cô đơn, lo âu, trầm cảm và dần mất niềm tin vào hệ thống tham vấn học đường. Xuất phát từ thực trạng đó, việc tìm hiểu nhu cầu và những khó khăn của học sinh trong tiếp cận dịch vụ tham vấn là hết sức cần thiết.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Sức khỏe tâm thần là thành tố quan trọng của sức khỏe toàn diện, không chỉ là không có rối loạn mà còn là trạng thái tinh thần thoải mái, tự tin và phát huy được tiềm năng (WHO, 2001). Học sinh THPT chịu nhiều áp lực học tập, kỳ vọng gia đình – xã hội, biến đổi tâm sinh lý và nhu cầu khẳng định bản thân, dễ dẫn đến lo âu, trầm cảm nếu không được hỗ trợ kịp thời. Nhiều số liệu quốc tế và trong nước (WHO, CDC, UNICEF, Hoàng Thị Tâm, Đào Lan Hương...) cho thấy tỷ lệ thanh thiếu niên gặp vấn đề tâm lý cao, song số được tiếp cận dịch vụ tham vấn còn rất hạn chế; phần

lớn học sinh mong muốn có tham vấn học đường nhưng vẫn e ngại vì lo về bảo mật và năng lực nhà tham vấn. Về lý thuyết, nhu cầu tham vấn ở học sinh THPT là nhu cầu tinh thần – xã hội, nảy sinh khi cá nhân gặp khó khăn cảm xúc, hành vi, nhận thức và mong được trợ giúp, nhưng bị cản trở bởi các rào cản chủ quan (xấu hổ, sợ kỳ thị, thiếu tin tưởng) và khách quan (thiếu nhân lực, không gian riêng, lịch tư vấn không phù hợp). Dịch vụ tham vấn học đường với các hình thức cá nhân, nhóm, trực tuyến được xem là kênh quan trọng để phòng ngừa và hỗ trợ khủng hoảng tâm lý, cần được thiết kế phù hợp đặc điểm lứa tuổi và bối cảnh trường THPT.

2.2. Mô tả khảo sát

Mục tiêu khảo sát: Khảo sát nhằm phân tích rào cản của học sinh THPT tiếp cận dịch vụ tham vấn học đường đồng thời khảo sát nhận thức, thái độ, hành vi của các em để từ đó đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả dịch vụ.

Nội dung khảo sát: (1) Thực trạng khi tiếp cận với các dịch vụ tham vấn trong trường học của học sinh THPT; (2) Nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh THPT khi tiếp cận dịch vụ tham vấn; (3) Rào cản khi tiếp cận với các dịch vụ tham vấn trong trường học của học sinh THPT.

Phương pháp khảo sát: (1) Sử dụng phiếu điều tra khảo sát: 356 học sinh tại trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội, bao gồm Trường THPT Phùng Khắc Khoan (Huyện Thạch Thất), THPT Hoài Đức B và THPT Hoài Đức C (Huyện Hoài Đức); (2) Phương pháp phân tích tài liệu và phương pháp phỏng vấn sâu nhằm bổ sung dữ liệu định tính, góp phần làm rõ và kiểm chứng các kết quả từ khảo sát bảng hỏi.

Đối tượng khảo sát: Rào cản của học sinh THPT khi tiếp cận với các dịch vụ tham vấn trong trường học.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Tổng quan về lý thuyết

Theo tâm lý học, nhu cầu là đòi hỏi tất yếu về vật chất và tinh thần bảo đảm sự tồn tại và phát triển của con người (Nguyễn Quang Uẩn, 2007). Trong đó, nhu cầu tham vấn tâm lý là một dạng nhu cầu tinh thần – xã hội, xuất hiện khi cá nhân gặp khó khăn về cảm xúc, hành vi, nhận thức và mong muốn được hỗ trợ (Nguyễn Thị Oanh, 2009). Nếu được đáp ứng thông qua tham vấn chuyên nghiệp, nhu cầu này có thể trở thành động lực tích cực, góp phần cải thiện sức khỏe tâm thần học đường. Tuy nhiên, học sinh khi tiếp cận dịch vụ tham vấn thường gặp nhiều rào cản. Về phía chủ quan, các em dễ e ngại, sợ bị kỳ thị, thiếu hiểu biết về tham vấn hoặc không tin tưởng vào tính chuyên nghiệp, bảo mật của chuyên viên (An & Hai, 2024; Tolentino, 2024). Về phía khách quan, khó khăn đến từ việc thiếu chuyên gia, không gian tư vấn chưa đảm bảo riêng tư, thời gian tư vấn trùng lịch học (Pope, 2004; Hannor-Walker et al., 2022). Nhận diện rõ hai nhóm rào cản này là cơ sở để thiết kế các giải pháp can thiệp phù hợp, nâng cao hiệu quả dịch vụ tham vấn học đường. Hoạt động tham vấn, với các hình thức cá nhân, nhóm, trực tuyến... cần gắn với đặc điểm phát triển vị thành niên, nhất là học sinh THPT – lứa tuổi chịu nhiều áp lực và dễ khủng hoảng nếu thiếu định hướng, từ đó góp phần bảo vệ và phát triển toàn diện nhân cách học sinh.

2.3.2. Nhận thức của học sinh đối với dịch vụ tham vấn học đường

Bảng 1. Nhận thức của học sinh đối với dịch vụ tham vấn học đường

Nhận thức của học sinh đối với dịch vụ tham vấn học đường	Có (%)	Không (%)
<i>Bạn có biết đến dịch vụ tham vấn trong trường học không?</i>	82.4	17.6
<i>Bạn đã từng nghe hoặc được giới thiệu về dịch vụ tham vấn trong trường?</i>	80.9	19.1
<i>Bạn cho rằng dịch vụ tham vấn học đường là cần thiết ?</i>	83.7	16.3
<i>Bạn nghĩ dịch vụ tham vấn mang lại lợi ích thiết thực cho học sinh (giảm căng thẳng, định hướng, cải thiện quan hệ xã hội)?</i>	63.7	36.3
<i>Nếu trường tổ chức buổi giới thiệu về dịch vụ tham vấn, bạn có sẵn sàng tham gia để tìm hiểu thêm?</i>	68.4	31.6
N = 356		

Bảng 2. Các dịch vụ tham vấn trong trường học

Các dịch vụ tham vấn trong trường học	Tỉ lệ (%)
<i>Tham vấn tâm lý</i>	87.8
<i>Tham vấn học tập</i>	60.3
<i>Tham vấn sức khỏe</i>	12.6
<i>Tham vấn định hướng nghề nghiệp</i>	75.4
<i>Tham vấn tình cảm</i>	34.9
<i>N = 356</i>	

Bảng 3. Các lĩnh vực học sinh có nhu cầu tham vấn

Các lĩnh vực học sinh có nhu cầu tham vấn	Tỉ lệ (%)
<i>Tham vấn tâm lý</i>	89.2
<i>Tham vấn học tập</i>	69.5
<i>Tham vấn sức khỏe</i>	29.7
<i>Tham vấn định hướng nghề nghiệp</i>	88.9
<i>Tham vấn tình cảm</i>	59.5
<i>N = 356</i>	

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn đã biết đến dịch vụ tham vấn học đường (82,4%) và được giới thiệu thông qua thầy cô hoặc bạn bè (80,9%), song vẫn còn gần 1/5 chưa tiếp cận thông tin, phản ánh hoạt động truyền thông trong trường chưa thật sự bao quát và hiệu quả. Mặc dù 83,7% học sinh cho rằng dịch vụ là cần thiết, chỉ 63,7% nhận thấy lợi ích rõ ràng, cho thấy nhận thức của các em còn mang tính khái quát, thiếu trải nghiệm thực tế hoặc niềm tin vào hiệu quả của dịch vụ còn hạn chế. Điều này phản ánh thực trạng khá phổ biến trong các trường học hiện nay khi hoạt động tham vấn dù có mặt nhưng chưa thực sự “chạm” tới nhu cầu nội tâm của học sinh. Bên cạnh đó, 31,6% học sinh vẫn tỏ ra e dè khi tham gia, chứng tỏ định kiến xã hội, tâm lý sợ bị đánh giá và thiếu niềm tin vào tính bảo mật vẫn là những rào cản đáng kể. Đây là vấn đề cần được nhìn nhận nghiêm túc, vì nếu không gỡ bỏ được rào cản tâm lý, mọi nỗ lực mở rộng dịch vụ sẽ chỉ dừng ở hình thức.

Về thực trạng triển khai, tham vấn tâm lý (87,8%) và định hướng nghề nghiệp (75,4%) là hai loại hình phổ biến nhất, phản ánh sự quan tâm của nhà trường đến sức khỏe tinh thần và định hướng tương lai cho học sinh. Tuy nhiên, tham vấn học tập (60,3%), tình cảm (34,9%) và sức khỏe (12,6%) vẫn chưa được chú trọng đúng mức. Điều này cho thấy nhà trường thường ưu tiên các lĩnh vực “an toàn”, dễ đo lường, mà chưa mạnh dạn đi sâu vào những vấn đề nhạy cảm nhưng có

tác động lớn đến sự phát triển nhân cách của học sinh. Việc thiếu các dịch vụ liên quan đến tình cảm hay sức khỏe khiến sự hỗ trợ tâm lý chưa toàn diện, chưa đáp ứng được đầy đủ nhu cầu thực tế của học sinh hiện nay.

Nhu cầu tham vấn, học sinh thể hiện mong muốn cao đối với tham vấn tâm lý (89,2%) và định hướng nghề nghiệp (88,9%), phản ánh mong muốn được hỗ trợ về tinh thần và định hướng tương lai trong giai đoạn chịu nhiều áp lực. Tuy nhiên, nhu cầu về tham vấn tình cảm (59,5%) và sức khỏe (29,7%) vẫn thấp, do thiếu không gian an toàn và lo ngại về sự bảo mật thông tin cá nhân. Điều đáng lưu ý là khoảng cách giữa nhu cầu cao và khả năng tiếp cận thấp cho thấy hệ thống tham vấn học đường chưa theo kịp thực tế tâm lý của học sinh. Nhà trường cần nâng cao chất lượng chuyên môn, tăng cường sự hiện diện của chuyên viên tâm lý, và xây dựng môi trường cởi mở, không phán xét để khuyến khích học sinh mạnh dạn tìm đến hỗ trợ khi cần.

Tổng thể, học sinh THPT đã nhận thức được tầm quan trọng của dịch vụ tham vấn học đường, song mức độ hiểu biết sâu và sự chủ động tiếp cận vẫn còn hạn chế. Có thể nói, dịch vụ tham vấn ở nhiều trường mới tồn tại trên danh nghĩa, thiếu sức hút và chưa tạo được dấu ấn thực chất trong đời sống học sinh. Để dịch vụ này trở thành “điểm tựa tinh thần” đúng nghĩa, cần đổi mới cách truyền thông, đào tạo đội ngũ chuyên nghiệp, và

đặc biệt là bảo đảm tính bảo mật, tôn trọng và thân thiện trong quá trình tư vấn. Chỉ khi đó, tham vấn học đường mới thật sự phát huy vai trò là cầu nối giúp học sinh cân bằng cảm xúc, định hướng bản thân và phát triển toàn diện trong môi trường học đường hiện đại.

2.3.3. Sự tiếp cận với các dịch vụ tham vấn trong trường học của học sinh

Để các dịch vụ tham vấn học đường thực sự phát huy tác dụng, điều quan trọng không chỉ là có dịch vụ mà còn là học sinh có thể dễ dàng biết đến, tiếp cận và tin tưởng sử dụng. Thực tế, mức độ tiếp cận của học sinh hiện nay còn khác nhau giữa các lĩnh vực và chịu tác động bởi nhiều rào cản.

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ tiếp cận các dịch vụ tham vấn của học sinh THPT còn hạn chế. Với điểm trung bình đạt $M = 1,64$ ($SD = 0,48$) và chỉ 36,3% học sinh cảm thấy dễ dàng tiếp cận trong khi gần 63,7% cho rằng việc tìm đến tham vấn chưa thuận lợi. Điều này cho thấy mặc dù đa số học sinh biết đến dịch vụ (82,4%), đánh giá nó cần thiết (83,7%), thể hiện nhu cầu cao về tham vấn tâm lý (89,2%) và định hướng nghề nghiệp (88,9%) nhưng khả năng tiếp cận thực tế vẫn còn nhiều trở ngại. Nguyên nhân có thể đến từ việc thiếu thông tin cụ thể về dịch vụ, đội ngũ tư vấn chưa đủ, tâm lý e ngại bị đánh giá hoặc môi trường tham vấn chưa thực sự riêng tư và thân thiện. Thực trạng này cho thấy nhà trường không chỉ cần duy trì các dịch vụ sẵn có mà còn phải tăng cường truyền thông, mở rộng nhân lực chuyên môn và xây dựng môi trường tham vấn an toàn, đáng tin cậy, nhằm giúp học sinh dễ dàng tìm đến sự hỗ trợ khi cần.

2.3.4. Rào cản của học sinh THPT khi tiếp cận với các dịch vụ tham vấn trong trường học

2.3.4.1. Rào cản chủ quan

Kết quả khảo sát 356 học sinh cho thấy rào cản tâm lý và nhận thức cá nhân là nguyên nhân chính hạn chế việc tiếp cận dịch vụ tham vấn học đường. Rào cản phổ biến nhất là lo lắng hoặc sợ hãi khi chia sẻ vấn đề cá nhân (64,9%) và thiếu tự tin khi tham gia tham vấn (65,2%), phản ánh tâm lý e dè, sợ bị đánh giá, sợ lộ thông tin riêng tư ở lứa tuổi vị thành niên. Áp lực từ bạn bè, gia đình, sự xấu hổ khi bị phát hiện tìm đến tham vấn cho thấy định kiến xã hội vẫn ảnh hưởng mạnh đến thái độ của học sinh. Về nhận thức, hơn 56% cho rằng chia sẻ vấn đề cá nhân là không cần thiết và hơn 53% tin có thể tự giải quyết, thể hiện tư duy tự lực và thiếu hiểu biết về lợi ích tham vấn. Dù khoảng 30% còn nghi ngại về chất lượng dịch vụ, các rào

cản hệ thống chỉ đóng vai trò phụ. Vì vậy, cần xây dựng môi trường thân thiện, bảo mật, giảm kỳ thị và tăng truyền thông tích cực để khuyến khích học sinh tìm kiếm hỗ trợ khi cần.

2.3.4.2. Rào cản khách quan

Kết quả cho thấy các rào cản khách quan chủ yếu xuất phát từ môi trường và hệ thống tổ chức dịch vụ tham vấn trong nhà trường. Rào cản nổi bật nhất là học sinh cảm thấy nhiều vấn đề quá nhạy cảm để chia sẻ (59,8%), cho thấy dịch vụ tham vấn chưa tạo được cảm giác an toàn và tin cậy. Không gian tham vấn thiếu tính riêng tư (41,8%) càng làm tăng tâm lý e dè. Thiếu thông tin (56,6%) và truyền thông chưa đầy đủ (53,9%) phản ánh hạn chế trong công tác quảng bá nội bộ; nhiều em có nhu cầu nhưng không biết cách tiếp cận hoặc đăng ký (45,3%). Ở góc độ tổ chức, thiếu cán bộ tham vấn (55,5%) và nội dung tham vấn chưa được cập nhật (46,9%) cho thấy nguồn lực chuyên môn còn yếu. Điều này đòi hỏi nhà trường phải coi tham vấn học đường là nhiệm vụ chiến lược, đầu tư cơ sở vật chất, nhân lực và kênh tiếp cận thân thiện hơn với học sinh.

2.4. Đề xuất các biện pháp

Thông qua kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất một số biện pháp nhằm giảm bớt những rào cản khi học sinh tiếp cận với các dịch vụ tham vấn tâm lý trong trường học như sau:

Thứ nhất, cần cải thiện phòng tham vấn theo hướng kín đáo, thân thiện và an toàn hơn. Không gian cần đảm bảo tính riêng tư, tránh bị quan sát, đồng thời được trang trí với khẩu hiệu tích cực, gần gũi và có bảng nội quy nêu rõ nguyên tắc bảo mật, tôn trọng, lắng nghe để tăng niềm tin cho học sinh – điều đặc biệt quan trọng khi nhiều em cho rằng vấn đề của mình “quá nhạy cảm” để chia sẻ.

Thứ hai, tăng cường truyền thông về hoạt động tham vấn trong nhà trường. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng một tỷ lệ lớn học sinh thiếu thông tin hoặc không biết cách tiếp cận dịch vụ. Do đó, nhà trường cần truyền thông thường xuyên qua phát thanh học đường, bảng tin, fanpage, nhóm mạng xã hội... với nội dung dễ hiểu, giải thích rõ dịch vụ tham vấn là gì, có những loại hình nào, cách đăng ký ra sao, có ẩn danh hay không, thời gian – địa điểm cụ thể. Truyền thông tốt cũng góp phần giảm cảm giác xấu hổ và định kiến khi tìm đến tư vấn.

Thứ ba, giảm áp lực từ gia đình và bạn bè thông qua việc nâng cao nhận thức cho phụ huynh, giáo viên và học sinh về ý nghĩa tích cực của tham vấn học đường. Cần lồng ghép giáo dục sức khỏe tinh thần vào giờ sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm,

kỹ năng sống... để học sinh hiểu rằng tìm kiếm hỗ trợ là hành vi bình thường, không phải “yếu đuối”, từ đó giảm tự kỳ thị và kỳ thị xã hội.

Thứ tư, thành lập Câu lạc bộ Tâm lý học đường với nòng cốt là học sinh, có giáo viên hoặc chuyên viên tư vấn cố vấn. Câu lạc bộ là không gian an toàn để các em giao lưu, chia sẻ, tập huấn kỹ năng ứng phó căng thẳng, qua đó từng bước giảm cảm giác lo lắng, thiếu tự tin và e ngại khi nói về vấn đề của mình, đồng thời trở thành “kênh truyền thông mềm” lan tỏa văn hóa chăm sóc sức khỏe tinh thần trong trường.

Cuối cùng, áp dụng công nghệ để mở rộng kênh tiếp cận: xây dựng website/ứng dụng, hộp thư và kênh tư vấn trực tuyến, đặt lịch hẹn, hỏi – đáp ẩn danh, đồng thời thiết lập đường dây nóng trong các tình huống khẩn cấp. Điều này vừa khắc phục khó khăn về thời gian, thủ tục, vừa giúp học sinh cảm thấy an toàn hơn khi chia sẻ vấn đề cá nhân.

III. KẾT LUẬN

Sức khỏe tâm lý học đường là nền tảng quan trọng cho sự phát triển toàn diện của học sinh THPT trong bối cảnh hiện nay, khi các em vừa chịu áp lực học tập, định hướng nghề nghiệp, vừa trải qua nhiều biến động tâm sinh lý và xã hội. Nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước (An & Hải, 2024; Tolentino, 2024; Pope, 2004; Hannor-Walker et al., 2022) đều cho thấy nhu cầu tham vấn ở học sinh phổ thông rất cao (trên 70%), nhưng khả năng tiếp cận còn hạn chế do đồng thời chịu tác động của các rào cản chủ quan (tâm lý e ngại, sợ kỳ thị, xu hướng tự giải quyết) và rào cản khách quan (thiếu nhân lực chuyên môn, cơ sở vật chất chưa đảm bảo riêng tư, dịch vụ thiếu quảng bá và cập nhật). Nghiên cứu này đã kiểm chứng xu hướng đó trong bối cảnh Việt Nam, cung cấp bằng chứng cụ thể về mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố.

Lời cảm ơn: "Nghiên cứu được tiến hành trong khuôn khổ đề tài mã số QS.NH.25.33 của Trường Đại học Giáo dục-ĐHQGHN".

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2022), “*Báo cáo tổng kết công tác tư vấn tâm lý học đường*”.
- Bùi Thị Thoa (2012), “*Nhu cầu được trợ giúp tâm lý của học sinh trong một số trường THPT huyện Đan Phượng - Hà Nội*”, Luận văn thạc sĩ ngành Tâm lý học lâm sàng trẻ em và vị thành niên, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Dương Thị Diệu Hoa, Vũ Khánh Linh, Trần Văn Thức, “*Khó khăn tâm lý và nhu cầu tham vấn của học sinh trung học phổ thông*” - Tạp chí tâm lý học, số 2 (95), 2 - 2007.
- Đào Lan Hương, Nguyễn Thị Thương, “*Nhu cầu được tư vấn tâm lý học đường của học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh*”, 2021, tr209-220.
- Đinh Thị Kim Thoa, Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Trần Văn Tĩnh, *Tâm lý học phát triển*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.
- Hồng Minh, Pháp luật Việt Nam, “*Cảnh báo về sức khỏe tâm thần khiến trẻ em hành động dại dột*”, 2024.
- Hoàng Thị Tâm, Trần Thị Tú Anh, “*Nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh trung học phổ thông Thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình*”, 2012.
- Nguyễn Quang Uẩn, Trần Hữu Luyến, Trần Quốc Thành, *Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1998, tr 194 - 195.
- Plan International Vietnam, “*Khảo sát về nhu cầu và khả năng tiếp cận các dịch vụ tư vấn tâm lý của học sinh trung học tại Việt Nam*”, 2020. Truy cập từ: <https://plan-international.org>
- Thu Thanh, Báo Phụ nữ, “*Báo động về sức khỏe tâm thần của trẻ em*”, 2024.
- Trần Văn Công, Nguyễn Thị Hoài Phương, Trần Thành Nam, “*Thực trạng khó khăn tâm lý của học sinh và nhu cầu sử dụng ứng dụng tư vấn tâm lý trong trường học*”, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam 61 (10) 10.2019.
- UNICEF Việt Nam, “*Nghiên cứu toàn diện về các yếu tố trường học ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần và sự phát triển toàn diện của trẻ em vị thành niên tại Việt Nam*”, 2021. Truy cập từ: <https://www.unicef.org/vietnam>
- UNICEF Việt Nam phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, “*Nghiên cứu toàn diện về các yếu tố liên quan đến trường học ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần và sự phát triển toàn diện của trẻ em nam và nữ vị thành niên tại Việt Nam*”, 2023.
- Viện Nghiên cứu Giáo dục – Đại học Quốc gia TP.HCM, “*Khảo sát thực trạng triển khai công tác tham vấn học đường tại các trường phổ thông*”, 2022.
- Aida, J., Azimah, M.N., Radzniwan, A.R.M., Iryani, M.D.T., Ramli, M., & Khairani, O. (2012), “*Barriers to the utilization of primary care services for mental health problems among adolescents in a secondary school in Malaysia*” Malaysian Family Physician, 5, 31–35. (<http://www.e-mfp.org/>)
- Cixin Wang, Julia Barlis, Kieu Anh Do, Jingqiu Chen, Sandra Alami5, “*Barriers to Mental Health Help Seeking at School for Asian- and Latinx-American Adolescents*”, School Mental Health (2020) 12:182–194.
- Elizabeth Muema, Redempta Kiilu, “*Factors Influencing Students Access To Guidance And Counseling Services In Secondary Schools In Central division, Machakos District Kenya*”, Journal of Education and Practice ISSN 2222-1735 (Paper) ISSN 2222-288X (Online); Vol.4, No.5, 2013.
- Kai Shen Chen, Jin Kuan Kok, “*Barriers to Seeking School Counselling: Malaysian Chinese School Students' Perspectives*”, Journal of Psychologists and Counsellors in Schools , Volume 27 , Issue 2 , December 2017 , pp. 222 - 238. (<https://doi.org/10.1017/jgc.2015.21>)
- Khairunisa Khairunisa, Neviyarni Neviyarni, Riska Ahmad, “*Obstacles experienced by school counselors in the implementation of guidance and counseling service programs*” Universitas Negeri Padang- Vol. 3, No. 1, 2022, pp. 22-27.
- Stephanie Chan, Philip Quinn, “*Secondary school students' views of inhibiting factors in seeking counselling*”, (13 Sep 2012), British Journal of Guidance & Counselling, 2012 - Taylor & Francis, pages 527 - 543. (<https://doi.org/10.1080/03069885.2012.719603>)